

Số: **720/2022/QĐST-HNGĐ**

*Hà Đông, ngày 26 tháng 9 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 706/2022/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 9 năm 2022 về việc ly hôn, giữa:

- *Nguyên đơn:* **Anh Nguyễn Duy H**; sinh năm 1972; hộ khẩu thường trú và nơi ở: Số 30 ngõ 31 P, Tổ dân phố H, phường P, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

- *Bị đơn:* **Chị Phạm Thị K**; sinh năm 1980; hộ khẩu thường trú và nơi ở: Số 30 ngõ 31 P, Tổ dân phố H, phường P, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 3, 4 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 51, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 và điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH4 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 9 năm 2022,

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 9 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Duy H và chị Phạm Thị K.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**2.1.** Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Duy H và Phạm Thị K cùng xác nhận mâu thuẫn đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên cùng thuận tình ly hôn.

**2.2. Về con chung:** Anh Nguyễn Duy H và Phạm Thị K xác nhận có ba con chung là: Nguyễn Thục A, sinh ngày 15/12/2003; Nguyễn Phạm Tường V, sinh ngày 23/5/2007 và Nguyễn Thị Kim N, sinh ngày 01/02/2016.

Đối với con chung Nguyễn Thục A: đã trưởng thành, sức khoẻ bình thường, nên anh Nguyễn Duy H và chị Phạm Thị K không yêu cầu Toà án giải quyết giao nuôi con và cấp dưỡng, nên Toà án không xét.

Đối với hai con chung Nguyễn Phạm Tường V và Nguyễn Thị Kim N: Anh Nguyễn Duy H và chị Phạm Thị K thoả thuận sau khi ly hôn, anh Nguyễn Duy H là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cả hai con chung Nguyễn Phạm Tường V và Nguyễn Thị Kim N. Về cấp dưỡng nuôi hai con chung Nguyễn Phạm Tường V và Nguyễn Thị Kim N: Anh Nguyễn Duy H và chị Phạm Thị K tự thoả thuận và không yêu cầu Toà án giải quyết.

Sau khi ly hôn, chị Phạm Thị K có quyền và nghĩa vụ thăm nom các con chung mà không ai được cản trở.

**2.3. Về tài sản chung (bao gồm động sản và bất động sản):** Anh Nguyễn Duy H và chị Phạm Thị K xác nhận không có, nên anh chị không yêu cầu Toà án giải quyết, nên Toà án không xét.

**2.4. Về vay nợ chung:** Anh Nguyễn Duy H và chị Phạm Thị K cùng xác nhận không vay nợ ai chung và cũng không cho ai vay nợ chung, nên anh chị không yêu cầu Toà án giải quyết, nên Toà án không xét.

**2.5. Về án phí:** Anh Nguyễn Duy H và chị Phạm Thị K thoả thuận anh Nguyễn Duy H là người chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí anh đã nộp theo Biên lai số 0010551 ngày 15/9/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hà Đông; còn lại 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) trả lại cho anh Nguyễn Duy H.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

## **THẨM PHÁN**

**\* Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- UBND phường P, quận Hà Đông (số 23, quyền 01/2003 ngày 30/5/2003);
- VKSND quận Hà Đông;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(đã ký)

**Nguyễn Thị Phương Thủy**



